

Số: 89/2025/QĐCNTTLH

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ Điều 55, 58, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1996 và ông Lê Văn N, sinh năm 1986;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 11 năm 2025 về yêu cầu ly hôn của bà Lê Thị Minh ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 11 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- Người khởi kiện: bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1996; địa chỉ thường trú: Tổ 2, X, xã T, tỉnh Đồng Nai; địa chỉ hiện nay: Số A, đường B, khu phố 5, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người bị kiện: ông Lê Văn N, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ 2, ấp X, xã T, tỉnh Đồng Nai;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Toà án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); Căn cước công dân của các bên tham gia hoà giải (bản sao); Giấy khai sinh con chung (bản sao); Ý kiến về yêu cầu Toà án công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 11 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Minh T và ông Lê Văn N thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là cháu Lê Văn Thiên V, sinh ngày 23/7/2020 và Lê Văn Thiên P, sinh ngày 19/10/2022 cho bà Lê Thị Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung, bà T và ông N tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con chung của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi việc trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Minh T và ông Lê Văn N không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 6, Điều 9 Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án, các bên tham gia hoà giải không phải chịu lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.
- Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ Hoà giải đối thoại.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Quang Dũng